

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **10/2022/HSST**
Ngày: 17/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Minh Hiền

Bà Huỳnh Thị Quỳnh Anh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Ngọc Xuân Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh KH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Trí - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 17/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KH, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2021/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

1/ **Từ Quỳnh Tr1 (Bé)**, sinh năm 1993 tại KH; Nơi ĐKNKTT: 156 BĐ, Tân Lập, NT1, KH; Chỗ ở hiện nay: STH 14.12A đường số 6, Khu đô thị Hà Quang 2, PH1, NT1, KH; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Từ Văn U, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Phước Lan Như Th2, sinh năm 1972; Con Từ Phạm Minh D1, sinh năm 2019; Tiền án; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 06/10/2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh KH xử phạt số tiền 2.500.000đ về hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Lê Thị Tú H1**, sinh năm 1998 tại Phú Yên; Nơi ĐKNKTT: Số 05 Thỏ Châu, thôn ĐL1, xã VP1, NT1, KH; Chỗ ở hiện nay: STH 14.12A đường số 6, Khu đô thị Hà Quang 2, PH1, NT1, KH; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trương Văn H1 (chết) và bà Lê Thị Kim L1, sinh năm 1972; Tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ **Nguyễn Vũ Tùng A2**, sinh năm 2002 tại KH; Nơi ĐKNKTT: 150/16 đường 2/4, Vạn Thạnh, NT1, KH; Chỗ ở hiện nay: STH 14.12A đường số 6, Khu đô thị Hà Quang 2, PH1, NT1, KH; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Tùng K1, sinh năm 1973 và bà Võ Vũ Minh T1, sinh năm 1973; Tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho các bị cáo Từ Quỳnh Tr1 (Bé), Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1: Luật sư Lê Nhất Yến Phương – Văn phòng Luật sư Lê Văn Tuấn và Cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh KH. (Có mặt)

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Lý Trịnh Anh Th1, sinh năm 2000
Trú tại: Thôn Thạch Thành, phường Ninh Quang, Thị xã Ninh Hòa, tỉnh KH.
(Vắng mặt)

** Người làm chứng:*

1/ Trương Thị Ánh Đ1, sinh năm 1999
Nơi ĐKNKTT: Số 07 Hiệp Tân, Tân Thuận, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận.
Chỗ ở hiện nay: 17/21/26 Hoàng Diệu, Vĩnh Nguyên, NT1, KH.
(Vắng mặt)

2/ Nguyễn Hồ Thuỳ Tr2, sinh năm 2001
Nơi ĐKNKTT: Bình Ngọc, Tuy Hòa, Phú Yên.
Chỗ ở hiện nay: Số 06 Trần Khánh Dư, Phước Tân, NT1, KH.
(Vắng mặt)

3/ Vũ Duy T1, sinh năm 1966
Địa chỉ: Số 02 Cỏ Loa, Phước Tân, NT1, KH. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Từ Quỳnh Tr1, Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 04 giờ 45 phút ngày 25/12/2020, tại trước sảnh B Căn hộ Mường Thanh Khánh Hoà ở số 04 đường Trần Phú, phường XH1, NT1, KH, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh KH bắt quả tang Nguyễn Vũ Tùng A2 có hành vi cất giấu 1,9269 gam ma túy MDMA (*thuốc lắc*) và 2,0397 gam ma túy Ketamine (*khay*) để bán. An khai nhận toàn bộ số ma túy trên là do Từ Quỳnh Tr1 đưa cho A2 và Lê Thị Tú H1 (*bạn gái A2*) mang đi bán. Qua truy xét, lúc 06 giờ cùng ngày, tại khu vực ngã tư đường Trần Nguyên H - Trương Định, phường TL1, thành phố NT1, Tổ công tác phát hiện Từ Quỳnh Tr1 đang đi cùng với Lý Trịnh Anh Th1 (*là bạn ở chung nhà với Tr1*) nên mời về Công an phường Tân Lập làm việc. Tại đây, Từ Quỳnh Tr1 thừa nhận đã nhiều lần giao ma túy cho Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 mang bán cho nhiều người khác.

Đến 10 giờ 30 phút ngày 25/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh KH tiến hành khám xét khẩn cấp căn nhà do Từ Quỳnh Tr1 thuê ở tại số 14.12 đường số 6, khu đô thị Hà Quang 2, phường PH1, thành phố NT1 phát hiện Lê Thị Tú H1 đang có mặt trong phòng và xách trên tay một túi giấy hiệu Valentino Garavani (*trong túi giấy có 36,1101 gam Ketamine và 20,0481 MDMA*) và dụng cụ dùng để phân lẻ ma túy. Qua làm việc, H1 khai nhận toàn bộ số ma túy trong túi giấy bị thu giữ trên là của Tr1 giao cho A2 và H1 mang cất giấu tại phòng 102 Căn hộ Home Vu số 12-14 đường Định Cư, phường Tân Lập, thành phố NT1 để bán cho người khác.

Quá trình điều tra xác định: Từ năm 2017, Từ Quỳnh Tr1 bắt đầu sử dụng ma túy (*thuốc lắc và khay*). Đầu tháng 8/2020, do không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, Từ Quỳnh Tr1 bắt đầu mua nợ ma túy của người đàn ông tên Nam (*không xác định được lai lịch, địa chỉ*) với giá 185.000đ/01 viên ma túy thuốc “lắc”, 9.000.000đ/01 hộp mười (*khoảng 10 gam*) ma túy “khay” về bán. Khi cần mua ma túy, Tr1 trực tiếp liên lạc đến số điện

thoại 0981007946 của Nam thông báo số lượng cần mua, Nam đồng ý bán và gửi ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh ra NT1 cho Tr1 qua dịch vụ gửi hàng của hãng “Xe Nhà”. Sau khi bán được ma túy, Từ Quỳnh Tr1 gửi tiền trả cho Lê Triệu Phương Nam bằng cách chuyển khoản từ tài khoản số 0581000769511 tên Từ Quỳnh Tr1 tại ngân hàng Vietcombank đến tài khoản ngân hàng Sacombank số 060250283434 tên Lê Triệu Phương Nam, mỗi lần từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ.

Cuối tháng 8/2020, Tr1 rủ Lê Thị Tú H1 cùng tham gia bán ma túy và trả công cho H1 bằng tiền, H1 đồng ý. Đề thuận lợi cho việc mua bán ma túy, H1 rủ Tr1 về ở cùng mình tại nhà thuê số STH 14.12A đường số 6, Khu đô thị Hà Quang 2, phường PH1, thành phố NT1. Đến cuối tháng 9/2020, Nguyễn Vũ Tùng A2 (*là bạn trai của H1*) chuyển đến sinh sống cùng H1, Tr1. Sau đó, H1 đã rủ A2 cùng tham gia mua bán ma túy, A2 đồng ý. Sau đó, H1 nói Tr1 cho A2 cùng tham gia, Tr1 đồng ý. Tr1 chịu trách nhiệm trong việc mua, phân lẻ ma túy, còn H1 và A2 chịu trách nhiệm cất giấu, mang ma túy đi bán cho khách. Tr1 trả công cho H1 và A2 với số tiền từ 100 nghìn đồng đến 200 nghìn đồng mỗi lần đi giao ma túy. Để tránh bị phát hiện, Tr1 nói H1 thuê thêm Phòng số 102 Căn hộ Home Vu số 12-14 đường Định Cư, phường Tân Lập, thành phố NT1 dùng làm nơi cất giấu ma túy. Sau khi ma túy được Nam gửi từ thành phố Hồ Chí Minh ra NT1, Tr1 trực tiếp đi nhận và mang về Phòng thuê tại nhà số STH14.12A để phân lẻ ma túy khay (*01 hộp 10 phân được khoảng 05 bịch nửa hộp năm*) rồi giao toàn bộ ma túy, dụng cụ phân lẻ cho A2 và H1 mang đến Phòng 102 Căn hộ Home Vu số 12-14 đường Định Cư cất giấu. Khi người mua ma túy liên lạc với Tr1, hoặc với A2, H1 và thống nhất số lượng, địa điểm giao ma túy, Tr1 nói H1 hoặc A2 qua Phòng 102 Căn hộ Home Vu lấy ma túy đi bán. A2, H1 đã bán cho nhiều người gồm: Trương Thị Ánh Đ1, Nguyễn Hồ Thủy Trăm và một số người khác chưa rõ lai lịch (*Đ1, Tài, Vũ...*) với giá 300.000 đồng/01 viên ma túy thuốc “lắc”, 1.000.000 đồng/01 chắm ma túy “khay” và 3.500.000 đồng đến 4.000.000 đồng/nửa hộp năm ma túy “khay”, rồi mang tiền về đưa lại Tr1 hoặc người mua trực tiếp thanh toán với Tr1. Hàng ngày, Tr1 giao cho H1 kiểm tra số ma túy bán được, số còn lại và báo cho Tr1 biết để tính tiền công trả cho A2, H1.

Trưa ngày 21/12/2020, sau khi kiểm đếm, H1 báo với Tr1 số ma túy còn lại là 04 bịch ma túy “khay” loại bịch nửa hộp năm, 01 bịch loại 01 chắm, 05 viên ma túy thuốc “lắc”, nên Tr1 đã liên lạc với Nam để mua 100 viên ma túy thuốc “lắc” và 05 hộp 10 ma túy “khay” với tổng số tiền 63.500.000 đồng. Đến sáng ngày 22/12/2020, ma túy được gửi ra đến NT1, Tr1 trực tiếp đi nhận và mang về nhà số STH14.12A để phân lẻ 50 gam ma túy “khay” thành 25 bịch nửa hộp năm ma túy “khay”, còn 100 viên thuốc lắc vẫn để nguyên. Khi đã phân xong, Tr1 đưa toàn bộ số ma túy vừa nhận về cho H1 cất. Đến tối cùng ngày, H1 và A2 mang toàn bộ số ma túy trên về Phòng 102 Căn hộ Home Vu và giấu cùng số ma túy còn lại trước đó. Trong hai ngày 23 và 24/12/2020, H1 và A2 đã mang ma túy bán cho nhiều người theo chỉ đạo của Tr1.

Đến khoảng 04 giờ 15 phút ngày 25/12/2020, có người phụ nữ (*không xác định được tên, lai lịch, địa chỉ*) liên lạc với Tr1 qua mạng xã hội Zalo hỏi mua

05 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp 5 ma túy khay, Tr1 đồng ý bán với tổng số tiền là 5.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại khu vực Sảnh B Toà nhà Mường Thanh Khánh Hoà, số 04 đường Trần Phú, phường Xương Huân, thành phố NT1. Sau đó, Tr1 gọi điện thoại cho A2 báo số lượng, địa điểm để A2 lấy ma túy đi bán. Lúc này, A2 và H1 đang ở chơi tại phòng trọ của Nguyễn Hồ Thuý Trăm nên A2 để H1 ở lại, còn A2 đi về Phòng 102 Căn hộ Home Vu lấy ma túy đi bán cho khách. Đến khoảng 04 giờ 45 phút cùng ngày, khi đang chờ bán ma túy, A2 bị phát hiện bắt quả tang như trên. Một lúc sau, H1 thấy A2 đi lâu không về, nghĩ A2 đã bị bắt nên H1 đi taxi đến Phòng 102 Căn hộ Home Vu lấy toàn bộ số ma túy còn lại, dụng cụ phân lẻ bỏ vào túi giấy hiệu Valentino Garavani mang về lại Phòng thuê tại số STH14.12A đường số 6, Khu đô thị Hà Quang 2, phường PH1, thành phố NT1, KH cất giấu. Sau đó, Từ Quỳnh Tr1 và Lê Thị Tú H1 bị phát hiện, thu giữ số ma túy như đã nói ở trên.

Quá trình điều tra, Trương Thị Ánh Đ1 và Nguyễn Hồ Thuý Trăm khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Tr1, H1 và A2 để bản thân sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 30/GĐTTP/2021 ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH kết luận:

- + Các viên nén màu cam trong mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,9269g (*một phẩy chín hai sáu chín gam*), là (*loại*) MDMA.

- + Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu N gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,0397g (*hai phẩy không ba chín bảy gam*), là (*loại*) Ketamine.

- + Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu P1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 8,1638g (*tám phẩy một sáu ba tám gam*), là (*loại*) Ketamine.

- + Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu P2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 26,2043g (*hai sáu phẩy hai không bốn ba gam*), là (*loại*) Ketamine.

- + Các viên nén màu cam trong mẫu ký hiệu P3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 16,9456g (*một sáu phẩy chín bốn năm sáu gam*), là (*loại*) MDMA.

- + Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu P4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,7420g (*một phẩy bảy bốn hai không gam*), là (*loại*) Ketamine.

- + Các viên nén màu cam trong mẫu ký hiệu P5 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,1025g (*ba phẩy một không hai năm gam*), là (*loại*) MDMA.

Theo bản Cáo trạng số 86/CT-VKSKH-P1 ngày 12 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH đã truy tố các bị cáo Từ Quỳnh Tr1, Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với các bị cáo Từ Quỳnh Tr1, Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1; xử phạt bị cáo Từ Quỳnh Tr1 từ 17 (*mười bảy*) năm đến 18 (*mười tám*) năm tù, bị cáo Lê Thị Tú H1, Nguyễn Vũ Tùng A2 từ 16 (*mười sáu*) năm đến 17 (*mười bảy*) năm tù; phạt bổ sung đối với

bị cáo Từ Quỳnh Tr1 từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ; các bị cáo Nguyễn Vũ Tùng A2, Lê Thị Tú H1 từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Luật sư Lê Nhất Yến Phương bào chữa cho các bị cáo Từ Quỳnh Tr1, Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 phát biểu: hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Luật sư Phương thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện viện kiểm sát đối với các bị cáo Từ Quỳnh Tr1, Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1. Các bị cáo đã thật sự tỏ ra ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Từ Quỳnh Tr1, Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Từ Quỳnh Tr1, Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, các người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xét hỏi tại phiên tòa.

[2] Để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài, bị cáo Từ Quỳnh Tr1 thường xuyên mua ma túy của một đối tượng tên Nam tại thành phố Hồ Chí Minh (*không xác định được địa chỉ, lai lịch*); sau đó đưa cho các bị cáo Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 mang đi bán cho các con nghiện. Cụ thể ngày 25/12/2020 tại trước sảnh B Căn hộ Mường Thanh KH, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh KH bắt quả tang bị cáo Nguyễn Vũ Tùng A2 đã có hành vi cất giấu 1,9269gam ma túy MDMA và 2,0397gam ma túy Ketamine để bán. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 khai nhận đã bán ma túy nhiều lần cho Trương Thị Ánh Đ1, Hồ Thùy Tr2. Cùng ngày, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh KH đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Từ Quỳnh Tr1 ở tại số 14.12 đường số 6, khu đô thị Hà Quang 2, phường PH1, thành phố NT1 phát hiện Lê Thị Tú H1 đang có mặt trong phòng và xách trên tay một túi giấy hiệu Valentino Garavani (*trong túi giấy có 36,1101 gam Ketamine và 20,0481 MDMA*), dụng cụ dùng để phân lẻ ma túy. Qua làm việc, H1 khai nhận toàn bộ số ma túy trong túi giấy bị thu giữ trên là của Tr1 giao cho A2 và H1 mang cất giấu tại phòng 102 Căn hộ Home Vu số 12-14 đường Định Cư, phường Tân Lập, thành phố NT1 để bán cho các con nghiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán*

trái phép chất ma túy” theo tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Do đó, Cáo trạng số 86/CT-VKSKH-P1 ngày 12 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH đã truy tố các bị cáo Từ Quỳnh Tr1, Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét vai trò phạm tội và mức độ chịu trách nhiệm hình sự của từng bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo Từ Quỳnh Tr1 là người trực tiếp lấy ma túy về để cung cấp cho các bị cáo Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 mang đi bán cho các con nghiện nhằm mục đích kiếm tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân. Do đó, bị cáo Từ Quỳnh Tr1 phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với các bị cáo Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý các chất biệt dược, gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Hành vi của các bị cáo cũng là nguyên nhân gây gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc, làm giảm sức lao động, tiêu hao của cải, vật chất cho gia đình và xã hội, là nguồn gốc, điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Hiện nay, Nhà nước đang tuyên truyền, vận động trong nhân dân về đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội, đặc biệt với tệ nạn ma túy và xử phạt nặng đối với các hành vi liên quan đến ma túy. Hành vi mua bán chất ma túy của các bị cáo là nguy cơ tiềm ẩn gieo rắc “*cái chết trắng*” trong xã hội. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời, áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Từ Quỳnh Tr1, Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1.

[6] Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử nghĩ nên xem xét và giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để bị cáo an tâm cải tạo sớm trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và đã được nhận lại toàn bộ tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- *Tịch thu, sung quỹ nhà nước:*

Bị cáo Từ Quỳnh Tr1:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0787979993.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0793593230.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0706068893.

+ 01 (một) xe mô tô (đã qua sử dụng) nhãn hiệu Piaggio, số loại Vespa, màu vàng, số khung RP8M82511KV045350, số máy M82EM5071374, gắn biển kiểm soát 79N2 - 793.73.

+ 01 (một) cân điện tử mini màu đen; 01 (một) muỗng kim loại màu trắng; 01 (một) mảnh giấy có ghi chữ và số.

Bị cáo Lê Thị Tú H1:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu hồng, sử dụng số thuê bao 0785784173.

+ 01 (một) xe mô tô (đã qua sử dụng) nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu trắng, số khung JF66E0197140, số máy RLHJF5813GY197108, gắn biển kiểm soát 79N2 – 259.02.

Bị cáo Nguyễn Vũ Tùng A2: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0905048795.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án tỉnh KH ngày 28/10/2021).

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 07 (bảy) phong bì niêm phong ký hiệu P1, P2, P3, P4, P5, N, M được dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh Tr3, Nguyễn Hoàng Quang A1 và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH.

+ 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật màu cam có ghi chữ “LOUIS VUITON” bên trong đựng 03 (ba) hộp giấy hình hộp chữ nhật màu trắng, kích thước khác nhau có ghi chữ “RELX”.

+ 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ kích thước (7x11)cm, trên bịch có ghi chữ “Cơm 300”, bên trong không đựng gì; 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ kích thước (7x11)cm, trên bịch có ghi chữ “0,5L”.

+ 01 (một) bịch nylon màu đen có quai xách; 01 (một) hộp giấy màu trắng hình hộp chữ nhật có ghi chữ “InPods12”.

+ 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ kích thước (9x9,5)cm, bên trong không đựng gì; 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ kích thước (7x11)cm, trên bịch có ghi số “100”, bên trong không đựng gì.

+ 02 (hai) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ kích thước (7x11,5)cm, có ghi số “100”, bên trong không đựng gì; 02 (hai) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ kích thước (7x11,5)cm, có ghi số “0,5”, bên trong không đựng gì.

+ 02 (hai) bịch nylon màu trắng có quai xách ghi chữ “NANO BOUTIQUE”; 01 (một) túi giấy màu trắng có quai xách, trên túi giấy có ghi chữ “VALENTINO GARAVANI”.

+ Nhiều bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu đỏ kích thước (4x8) cm và (5x8) cm, bên trong đều không đựng gì.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án tỉnh KH ngày 28/10/2021).

[9] *Về án phí*: Các bị cáo **Từ Quỳnh Tr1**, **Nguyễn Vũ Tùng A2** và **Lê Thị Tú H1** mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đối với các bị cáo **Từ Quỳnh Tr1**, **Nguyễn Vũ Tùng A2** và **Lê Thị Tú H1**.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

** Xử phạt:*

1/ Từ Quỳnh Tr1 17 (mười bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 25/12/2020.

Phạt bổ sung bị cáo **Từ Quỳnh Tr1** số tiền **20.000.000đ** (*Hai mươi triệu đồng*) sung quỹ nhà nước.

2/ Lê Thị Tú H1 16 (mười sáu) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 25/12/2020.

Phạt bổ sung bị cáo **Lê Thị Tú H1** số tiền **10.000.000đ** (*Mười triệu đồng*) sung quỹ nhà nước.

3/ Nguyễn Vũ Tùng A2 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 25/12/2020.

Phạt bổ sung bị cáo **Nguyễn Vũ Tùng A2** số tiền **10.000.000đ** (*Mười triệu đồng*) sung quỹ nhà nước.

** Về trách nhiệm dân sự*: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và đã được nhận lại toàn bộ tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

** Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu, sung quỹ nhà nước*:

Bị cáo Từ Quỳnh Tr1:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0787979993.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0793593230.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0706068893.

+ 01 (một) xe mô tô (*đã qua sử dụng*) nhãn hiệu Piaggio, số loại Vespa, màu vàng, số khung RP8M82511KV045350, số máy M82EM5071374, gắn biển kiểm soát 79N2 - 793.73.

+ 01 (một) cân điện tử mini màu đen; 01 (một) muông kim loại màu trắng; 01 (một) mảnh giấy có ghi chữ và số.

Bị cáo Lê Thị Tú H1:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu hồng, sử dụng số thuê bao 0785784173.

+ 01 (một) xe mô tô (đã qua sử dụng) nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu trắng, số khung JF66E0197140, số máy RLHJF5813GY197108, gắn biển kiểm soát 79N2 – 259.02.

Bị cáo Nguyễn Vũ Tùng A2: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0905048795.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án tỉnh KH ngày 28/10/2021).

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 07 (bảy) phong bì niêm phong ký hiệu P1, P2, P3, P4, P5, N, M được dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hoàng Quang A1 và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH.

+ 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật màu cam có ghi chữ “LOUIS VUITON” bên trong đựng 03 (ba) hộp giấy hình hộp chữ nhật màu trắng, kích thước khác nhau có ghi chữ “RELX”.

+ 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khăn miệng màu đỏ kích thước (7x11)cm, trên bịch có ghi chữ “Cơm 300”, bên trong không đựng gì; 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khăn miệng màu đỏ kích thước (7x11)cm, trên bịch có ghi chữ “0,5L”.

+ 01 (một) bịch nylon màu đen có quai xách; 01 (một) hộp giấy màu trắng hình hộp chữ nhật có ghi chữ “InPods12”.

+ 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khăn miệng màu đỏ kích thước (9x9,5)cm, bên trong không đựng gì; 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khăn miệng màu đỏ kích thước (7x11)cm, trên bịch có ghi số “100”, bên trong không đựng gì.

+ 02 (hai) bịch nylon màu trắng có khóa khăn miệng màu đỏ kích thước (7x11,5)cm, có ghi số “100”, bên trong không đựng gì; 02 (hai) bịch nylon màu trắng có khóa khăn miệng màu đỏ kích thước (7x11,5)cm, có ghi số “0,5”, bên trong không đựng gì.

+ 02 (hai) bịch nylon màu trắng có quai xách ghi chữ “NANO BOUTIQUE”; 01 (một) túi giấy màu trắng có quai xách, trên túi giấy có ghi chữ “VALENTINO GARAVANI”.

+ Nhiều bịch nylon màu trắng có khóa khăn miệng màu đỏ kích thước (4x8) cm và (5x8) cm, bên trong đều không đựng gì.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án tỉnh KH ngày 28/10/2021).

* *Về án phí:* Các bị cáo Từ Quỳnh Tr1, Nguyễn Vũ Tùng A2 và Lê Thị Tú H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên

quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai để đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I -TANDTC
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- VKSND tỉnh KH;
- Công an tỉnh KH;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh KH;
- Sở tư pháp tỉnh KH;
- Lưu: + Ấn văn
+ Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đình Thanh